

Số: 08 /2022/QĐST-VDS

Đông Triều, ngày 26 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “*Tuyên bố một người mất tích*”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: ông Phạm Khắc Tuyn.

Thư ký phiên họp: ông Đặng Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: ông Vũ Văn Tập - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 36/2022/TLST-VDS ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2022/QĐST-VDS ngày 12 tháng 9 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** ông Bùi Văn N, sinh năm 1969. Địa chỉ cư trú: khu T, phường H, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*** bà Bùi Thị B, sinh năm 1966. Nơi cư trú cuối cùng: khu T, phường H, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**** Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và tại phiên họp ông Bùi Văn N trình bày:***

Bố mẹ ông N là cụ Bùi Văn H và cụ Nguyễn Thị T sinh được 7 người con gồm: Bùi Thị L, Bùi Thị H T, Bùi Thị V, Bùi Thị B, Bùi Văn N, Bùi Thị T và Bùi Văn H. Vào các năm 2009 và năm 2013 thì bố mẹ ông lần lượt qua đời.

Vào khoảng cuối tháng 6 năm 1990, chị gái của ông N là bà Bùi Thị B đã bỏ nhà ra đi, không nói rõ lý do cho ông và những người thân trong gia đình. Sau khi bà B bỏ đi, những người thân trong gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì về bà B.

Nay để thuận tiện cho việc giải quyết một số vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của ông và các anh chị em trong gia đình, ông N đề nghị Tòa án tuyên bố bà Bùi Thị B đã bị mất tích.

** Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự như sau:*

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng: kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định tại Điều 367 đến Điều 369 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, đề nghị Thẩm phán giải quyết chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn N, tuyên bố bà Bùi Thị B mất tích.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự;

Căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhận định:

[1] Bà Bùi Thị B là chị gái của ông Bùi Văn N, từ cuối tháng 6 năm 1990 bà Bùi Thị B đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, ông B và những người thân trong gia đình đều không rõ nguyên nhân. Kể từ khi bỏ nhà ra đi đến nay, bà B không cung cấp thông tin gì về cho ông N và những người thân trong gia đình.

[2] Ngày 05 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là mất tích. Sau đó, ông Bùi Văn N đã làm thủ tục thông báo tìm kiếm bà Bùi Thị B trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng thông tin tìm kiếm đầu tiên mà vẫn không có thông tin gì về bà Bùi Thị B.

[3] Bà Bùi Thị H T (chị gái của bà B), bà Bùi Thị T (em gái của bà B), ông Bùi Văn H (em trai của bà B) đều có đơn trình bày về việc bà B bỏ nhà đi từ cuối tháng 6 năm 1990. Kể từ khi bỏ nhà đi đến nay, những người thân trong gia đình đều không có thông tin gì về bà B.

[4] Căn cứ vào các chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở xác định:

Bà Bùi Thị B đã biệt tích khỏi nơi cư trú từ cuối tháng 6 năm 1990. Theo quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự thì một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy

định nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.

Do những người thân của bà B chỉ xác định bà đi khỏi nhà từ khoảng cuối tháng 6 năm 1990 mà không xác định được ngày cụ thể, nên Tòa án xác định ngày biết tin tức cuối cùng của bà B là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tức là ngày 01 tháng 7 năm 1990. Như vậy, ngày cuối cùng để xác định mốc thời hạn 02 năm kể từ ngày biết tin tức cuối cùng của bà B là ngày 01 tháng 7 năm 1992.

Kể từ khi bà B biệt tích đến nay đã hơn 30 năm liền, ông N và những người thân của bà B đã thực hiện các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định nhưng vẫn không có tin tức gì về bà B. Vì vậy, cần căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, chấp nhận đơn yêu cầu của ông Bùi Văn N về việc đề nghị Tòa án tuyên bố bà Bùi Thị B mất tích. Thời điểm bà B bị xác định mất tích sẽ là ngày 02 tháng 7 năm 1992.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: ông Bùi Văn N phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ:**

- Khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự;
- Khoản 3 Điều 27, Điều 35, Điều 67, khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 369 và Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn N.

Tuyên bố bà Bùi Thị B mất tích kể từ ngày 02 tháng 7 năm 1992.

2. Về lệ phí: ông Bùi Văn N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) ông N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009416 ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều. Ông N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra Quyết định; người có quyền lợi, liên quan đến việc dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong

thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra Quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND TX. Đông Triều;
- Chi cục THADS TX. Đông Triều;
- Các đương sự;
- UBND phường H;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Khắc Tuyn